

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: CÔNG THƯƠNG

I. Mã HS: 2.002096

Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã.

1. Cách thức thực hiện

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp			Theo Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo từng kỳ bình chọn.
Dịch vụ bưu chính			Theo Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo từng kỳ bình chọn.

2. Thành phần hồ sơ

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
- Phiếu đăng ký tham gia bình chọn (Phụ lục số 1 kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu);	1	0
- Bản thuyết minh sản phẩm (Phụ lục số 2 kèm theo Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày	1	0

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu);		
- 03 ảnh của sản phẩm, kích thước (10x15)cm;	0	0
- Tài liệu liên quan (nếu có) theo quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (được sửa đổi bởi Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)	1	0

3. Trình tự thực hiện

- Cơ sở CNNT nộp (02) bộ hồ sơ (kèm theo bản điện tử) cho UBND cấp xã (sau khi nhận được thông tin về Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phê duyệt)
- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ đề nghị đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp xã từ các cơ sở công nghiệp nông thôn;
- Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xem xét, chấm điểm bình chọn các sản phẩm đáp ứng đủ điều kiện theo quy định để cấp Giấy chứng nhận.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

- Sản phẩm đáp ứng điều kiện quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 14/2018/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương);
- Cơ sở sản xuất không thuộc danh mục cấm/hạn chế theo pháp luật hiện hành.

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

II. Mã HS: 2.000181**Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.****1. Cách thức thực hiện**

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	15 ngày làm việc		
Trực tuyến	15 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	15 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.	1	0
Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế	0	1
Bản sao các văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh	0	1

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Số lượng hồ sơ: 02 bộ, trong đó 01 bộ gửi cơ quan có thẩm quyền cấp phép, 01 bộ lưu tại doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh.	1	1

3. Trình tự thực hiện

- Thương nhân lập 02 bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 27 của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP, 01 bộ gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở chính, thương nhân lưu 01 bộ.
- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, thẩm định và cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;
- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung hồ sơ.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

- a) Thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;
- b) Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012 ;
- c) Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

III. Mã HS: 2.000633**Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.****1. Cách thức thực hiện**

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	10 ngày làm việc		10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Trực tuyến	10 ngày làm việc		10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Dịch vụ bưu chính	10 ngày làm việc		10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

2. Thành phần hồ sơ

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP	1	0
Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh	1	0
Bản sao Bản công bố sản phẩm rượu hoặc bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật); bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, trừ trường hợp đối với cơ sở thuộc loại kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm	1	0

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Bản liệt kê tên hàng hóa rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa rượu mà tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc dự kiến sản xuất.	1	0

3. Trình tự thực hiện

- Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) đến cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép
- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, thẩm định và cấp giấy phép cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép phải có văn bản yêu cầu bổ sung

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.
- Bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật;

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

IV. Mã HS: 2.000629

Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

1. Cách thức thực hiện

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
---------------	---------------------	-------------	-------

Trực tiếp	7 ngày làm việc		
Trực tuyến	7 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	7 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP;	1	0
Bản sao giấy phép đã được cấp;	0	1
Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.	1	1

3. Trình tự thực hiện

- Trường hợp có thay đổi các nội dung của giấy phép, thương nhân phải nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất.
- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Trường hợp từ chối cấp sửa đổi, bổ sung phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do
- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã sửa đổi, bổ sung giấy phép phải có văn bản yêu cầu bổ sung

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.
- Bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật;

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

VI. Mã HS: 1.001279

Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.

1. Cách thức thực hiện

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	7 ngày làm việc		
Trực tuyến	7 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	7 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

*Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Hồ sơ cấp lại đối với trường hợp này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới	1	0

*Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành tại Nghị định 17/2020/NĐ-CP và bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có);	1	0
Bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp	1	0

3. Trình tự thực hiện

- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực

Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

- Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng

Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất. Hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP và bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có);

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào hồ sơ đã lưu và hồ sơ đề nghị cấp lại của thương nhân để xem xét và cấp lại giấy phép theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Thời hạn của giấy phép được giữ nguyên như cũ.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải có văn bản yêu cầu bổ sung. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.
- Bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật;

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

VII. Mã HS: 2.000620

Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.

1. Cách thức thực hiện

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	10 ngày làm việc		
Trực tuyến	10 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	10 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.	0	1
Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm địa điểm bán lẻ.	0	1

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Bản sao văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.	0	1
Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ rượu theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.	1	0

3. Trình tự thực hiện

- Thương nhân đủ điều kiện bán lẻ rượu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt trụ sở chính.
- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, thẩm định và cấp giấy phép cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải có văn bản yêu cầu bổ sung.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

- a) Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật
- b) Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.
- c) Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu.**1. Cách thức thực hiện**

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	7 ngày làm việc		
Trực tuyến	7 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	7 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

* Trường hợp cấp lại Giấy phép do bị mất, bị hỏng:

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.	1	0
Bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có).	1	0

* Trường hợp cấp lại do giấy phép hết thời hạn hiệu lực:

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Hồ sơ cấp lại đối với trường hợp này được thực hiện như quy định đối với trường hợp cấp mới;	1	1

3. Trình tự thực hiện

- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực

Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày.

Trình tự thực hiện, cách thức thực hiện, thành phần, số lượng hồ sơ, thời hạn giải quyết, đối tượng thực hiện thủ tục hành chính cấp lại đối với quy định tại trường hợp này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

- Trường hợp cấp lại do bị mất hoặc bị hỏng giấy phép

Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt trụ sở chính.

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào hồ sơ đã lưu và hồ sơ đề nghị cấp lại của thương nhân để xem xét và cấp lại giấy phép theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Thời hạn của giấy phép được giữ nguyên như cũ.

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải có văn bản yêu cầu bổ sung. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

a) Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật

b) Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.

c) Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu.**1. Cách thức thực hiện**

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	7 ngày làm việc		
Trực tuyến	7 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	7 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP	1	0
Bản sao giấy phép đã được cấp	1	1
Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung	1	0

3. Trình tự thực hiện

- Trường hợp có thay đổi các nội dung của giấy phép, thương nhân phải nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu đủ điều kiện áp dụng) đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt trụ sở chính

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Trường hợp từ chối cấp sửa đổi, bổ sung phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã sửa đổi, bổ sung giấy phép phải có văn bản yêu cầu bổ sung.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

a) Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật

b) Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.

c) Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

X. Mã HS: 2.000162

Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

1. Cách thức thực hiện

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	15 ngày làm việc		

Trực tuyến	15 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	15 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Văn bản đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung	1	0
Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp (Bản sao);	0	1
Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.	1	1

3. Trình tự thực hiện

- Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, tổ chức, cá nhân phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở chính
- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- Trường hợp tổ chức, cá nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

- a) Thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;
- b) Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012 ;
- c) Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

XI. Mã HS: 2.000150

Cấp Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.

1. Cách thức thực hiện

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	15 ngày làm việc		
Trực tuyến	15 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	15 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

- Trường hợp Giấy phép kinh doanh bán lẻ sản phẩm rượu bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy: Hồ sơ gồm:

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có).	1	0
Văn bản đề nghị cấp lại	1	0

- Trường hợp cấp lại Giấy phép do hết thời hạn hiệu lực

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại đối với quy định tại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.	1	1

3. Trình tự thực hiện

* Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: Đối với trường hợp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp hết thời hạn hiệu lực, trước thời điểm hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày, thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá nộp hồ sơ xin cấp lại giấy phép trong trường hợp tiếp tục kinh doanh đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở chính. Hồ sơ, trình tự thủ tục cấp lại như đối với trường hợp cấp mới.

* Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy:

- Thương nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại tới Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt trụ sở chính.
- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét và cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá.
- Trường hợp tổ chức, cá nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định, cơ quan có thẩm quyền cấp phép sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

- a) Thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;
- b) Địa điểm kinh doanh không vi phạm quy định về địa điểm không được bán thuốc lá theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 (Bán thuốc lá) Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá năm 2012 ;
- c) Có văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

XII. Mã HS: 2.001283**Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.****1. Cách thức thực hiện**

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	15 ngày làm việc		
Trực tuyến	15 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	15 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

- Giấy tờ phải nộp gồm:

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2017/NĐ-CP.	1	0
Bản sao hợp đồng bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực.	0	1
Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy	1	0

3. Trình tự thực hiện

- Thương nhân đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị định số 87/2017/NĐ-CP gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng điện tử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Trường hợp thương nhân chưa đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung
- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do
- Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện là 10 năm kể từ ngày cấp mới.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

- a. Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.
- b. Có hợp đồng tối thiểu 1 năm bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định số 87/2017/NĐ-CP, trừ trường hợp cửa hàng trực thuộc của thương nhân.
- c. Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

XIII. Mã HS: 2.001270

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

1. Cách thức thực hiện

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	7 ngày làm việc		

Trực tuyến	7 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	7 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

- Giấy tờ phải nộp gồm:

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP	1	0

3. Trình tự thực hiện

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai của thương nhân
- Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân
- Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện không thay đổi.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện Bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng.

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin

XIV. Mã HS: 2.001261

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.

1. Cách thức thực hiện

c

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	7 ngày làm việc		
Trực tuyến	7 ngày làm việc		
Dịch vụ bưu chính	7 ngày làm việc		

2. Thành phần hồ sơ

- Giấy tờ phải nộp gồm:

Loại giấy tờ	Bản chính	Bản sao
Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi;	1	0
Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP;		

3. Trình tự thực hiện

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận Hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai của thương nhân

- Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân

- Thời hạn của Giấy chứng nhận đủ điều kiện không thay đổi.

4. Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

5. Yêu cầu, điều kiện:

Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở chính; thay đổi thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

6. Thủ tục hành chính liên quan: không có thông tin